

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày: 13/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương - Thẩm phán Trung cấp,
Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan, bà Ngô Thị Như Hoa

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Thùy Linh - Thư ký viên chính;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên
tòa: bà Hoàng Lê Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa
Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 17
tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS
ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Anh T; Tên gọi khác; không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 13 tháng 9 năm 1983;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nơi cư trú: tổ 10, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Họ tên bố: Đỗ Đức T, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Đinh Thị L, sinh năm 1958;
Cùng trú tại: tổ 10, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình;

Họ tên vợ: Chu Thị H, sinh năm 1989

Trú tại: tổ 10, phường Đ, Tp H, tỉnh Hòa Bình;

Có hai con: Đỗ Tuấn N, sinh năm 2010; Đỗ Gia B, sinh năm 2016;

Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 21/12/2021 đến nay được
trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Đỗ Anh T là người sử dụng chất ma túy; khoảng 09h30' ngày 21/12/2021, T đi bộ từ nhà mình đến nhà Ngô Văn T1 tại Tổ 12, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hòa Bình để chơi. Tại đây, T rủ T1 góp mỗi người 100.000đ để đi mua ma túy cùng sử dụng; T1 đồng ý đưa cho T 100.000đ, sau đó T đi bộ ra khu vực trước cổng Bệnh viện y học cổ truyền nơi uống thuốc Methadone thuộc Tổ 09, Phường Q để mua ma túy, tại đây Tuấn gặp một người phụ nữ chỉ biết tên là "H1" hỏi mua 200.000đ tiền ma túy; H1 đồng ý và cầm tiền rồi bảo người đàn ông nghe gọi tên "H2" đưa cho T 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ đến khu vực Tổ 10, Phường Đ, Thành phố H thì bị tổ công tác Công an Thành phố H phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ do lo sợ nên T đã thả gói ma túy từ lòng bàn tay trái xuống nền đất cạnh nơi T đứng, Cơ quan Công an đã kịp thời thu giữ vật chứng. Tổ công tác Công an thành phố H đã dẫn giải Đỗ Anh T cùng vật chứng về trụ sở tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 368/KLGD-CAT-PC09 ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy trong phong bì niêm phong một mặt ghi đối tượng bị bắt Đỗ Anh T gửi giám định có khối lượng 0,13gam (Không thấy mười ba gam) là ma túy, loại Heroine.*

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) Thành phố H truy tố Đỗ Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm (c) khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo tiếp tục thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Đại diện VKSND Thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố; đánh giá vụ án, làm rõ về hành vi, nhân thân của bị cáo; đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điều luật viện dẫn theo Cáo trạng, áp dụng Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 47 - BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (TTHS) xử phạt Đỗ Anh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định;
- Các vấn đề khác của vụ án đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, VKSND Thành phố H, Kiểm sát viên - trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Đỗ Anh T thừa nhận ngày 21/12/2021 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,13g (*Không thấy mười ba gam*) ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân, bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Đỗ Anh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm (c) khoản 1 Điều 249 - BLHS. VKSND Thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trong Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 16/3/2022 là có căn cứ.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy là hành vi bị phạm luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù theo quy định Điều 38 - BLHS, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình theo quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo hoàn cảnh vợ không có công ăn việc làm ổn định, có hai con nhỏ (sinh năm 2010 và 2016), nhân thân chưa có tiền án, tiền sự - đây là những lý do giảm nhẹ khác cần xem xét, giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ hoàn lại sau giám định, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành - cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 - Bộ luật TTHS.

[5] Về án phí: Bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Ngô Văn T1, sinh năm 1975, trú tại tổ 12, Phường Đ, Thành phố H là đối tượng T khai góp tiền mua ma túy với T về cùng sử dụng. Quá trình điều tra, đối chất T1 không thừa nhận việc góp tiền mua ma túy với T nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với Ngô Văn T1 trong vụ án này, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, T khai mua của một người phụ nữ tên H1 và người đàn ông tên H2 tại khu vực gần cổng Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Hòa Bình thuộc Tổ 09, Phường Q, thành phố H. Quá trình điều tra, xác minh do chưa xác định

được tên tuổi địa chỉ và con người cụ thể của một người phụ nữ tên H1 và người đàn ông tên H2 nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm (c) khoản 1 Điều 249; điểm (s) khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 - BLHS; Điều 38 BLHS;

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố Đỗ Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Khoản 1, Điểm a, Khoản 2, Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định chất ma túy mang tên Đỗ Anh T có đặc điểm, tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng số: 39/BB ngày 24/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Về án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 136 - Bộ luật TTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Đỗ Anh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND Tp H;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS Tp H;
- Công an Tp H;
- Bị cáo;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Đinh Lan Hương

